

Số: 20/NQ-BCH

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ III BAN CHẤP HÀNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM (KHÓA XVI)
Về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở giai đoạn 2024 - 2028

Hội nghị lần thứ III Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam họp ngày 15 tháng 8 năm 2024 đã thảo luận và thông qua Nghị quyết “Về phát triển đoàn viên thành lập công đoàn cơ sở giai đoạn 2024 - 2028” như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Về tổ chức

Công đoàn Giáo dục Việt Nam đang quản lý, chỉ đạo trực tiếp hoạt động của 05 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 55 công đoàn cơ sở trực thuộc với tổng số 43.157 cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD), trong đó có 40.987 CBNGNLD có đóng BHXH tại đơn vị; 40.651 đoàn viên công đoàn.

Trong đó:

- 82 CĐCS trực thuộc các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Công đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, Công đoàn Cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn các Đại học vùng) có tổng số 16.201 CBNGNLD, 15.811 đoàn viên công đoàn. Tỷ lệ đoàn viên trên tổng số CBNGNLD đạt 97,6%.

- 55 CĐCS trực thuộc Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam có 26.956 CBNGNLD, 24.840 đoàn viên công đoàn. Tỷ lệ đoàn viên trên tổng số CBNGNLD đạt 92,2%, trong đó tỷ lệ này ở các trường ngoài công lập đạt 73,3%

2. Kết quả đạt được

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở giai đoạn 2018-2023 có nhiều thuận lợi, CĐGD Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo trực tiếp từ Tổng LĐLĐ Việt Nam; sự chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Bộ GD&ĐT; sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, chuyên môn trong các cơ quan, đơn vị và sự đồng thuận, năng động, sáng tạo của các cấp công đoàn. Hoạt động CĐGD Việt Nam có nhiều đổi mới: Công tác chăm lo đời sống, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD) được chú trọng. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động được triển khai sâu, rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng và thu hút đông đảo CBNGNLD tham gia. Quy chế dân chủ cơ sở được phát huy; nề nếp, kỷ cương trong các đơn vị được giữ vững và nâng cao đã góp phần tích cực vào sự phát triển chung của cơ quan, đơn vị.

Giai đoạn 2018-2023 các công đoàn đã thành lập mới 02 công đoàn cơ sở; số đoàn viên phát triển mới là 3.979 người (đạt 132,6% chỉ tiêu được giao).

3. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

- Một số đơn vị chưa phân công cán bộ phụ trách công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, dẫn đến trách nhiệm trong công tác này chưa cao.

- Một số đơn vị chưa chú trọng công tác động viên, khích lệ; chưa tạo được động lực đề cán bộ, đoàn viên hăng hái, tích cực trong hoạt động công đoàn.

- Tỷ lệ đoàn viên trên tổng số CBNGNLĐ trong các trường ngoài công lập đến nay còn thấp (73,3%), trong đó Nghị quyết Đại hội XVI CĐGD Việt Nam đề ra là 98%), cá biệt có một số đơn vị tỷ lệ đoàn viên rất thấp: Đại học Quốc tế Bắc Hà 8%, Đại học Trưng Vương 7%, Đại học Lương Thế Vinh 14%, Đại học Đông Đô 23%, Đại học Đại Nam 39%...

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo và quản lý đoàn viên của cán bộ công đoàn ở một số đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời, số liệu báo cáo đôi khi không chính xác, ảnh hưởng đến công tác thống kê, tổng hợp của công đoàn cấp trên.

b) Nguyên nhân

- Do cán bộ công đoàn phần lớn là kiêm nhiệm, thời gian dành cho hoạt động công đoàn còn ít.

- Tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ công đoàn chưa cao, chưa chú trọng đến công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; chưa có nhiều sáng tạo, đổi mới trong tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập tổ chức công đoàn.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp công đoàn; phát triển phải gắn với nâng cao chất lượng đoàn viên và hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở.

- Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở nhằm tập hợp đông đảo người lao động tham gia tổ chức công đoàn; là điều kiện để tổ chức công đoàn thực hiện vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động một cách có tổ chức và hợp pháp, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và phát triển.

2. Mục tiêu

Tập hợp đông đảo người lao động vào tổ chức công đoàn, nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, phấn đấu:

- 100% các đơn vị mới thành lập, đủ điều kiện quy định sẽ được tuyên truyền, vận động và thành lập tổ chức công đoàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đoàn viên; xây dựng hệ thống dữ liệu về tổ chức, đoàn viên thống nhất trong hệ thống CĐGD Việt Nam.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp thực hiện cập nhật số liệu CBNGNLĐ và đoàn viên công đoàn trên website CĐGD Việt Nam ít nhất 03 tháng/ lần

5. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

- Các cấp công đoàn thường xuyên đổi mới trong tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động cho phù hợp với điều kiện cụ thể cơ quan, đơn vị và nguyện vọng của đoàn viên để thu hút đoàn viên, người lao động tích cực tham gia hoạt động công đoàn.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có nhiều sáng kiến đổi mới, sáng tạo, đóng góp cho hoạt động công đoàn, có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, đặc biệt là thành tích trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Ban Chấp hành giao Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra cùng các ban thuộc CĐGD Việt Nam triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; tham mưu, đề xuất với Ban Chấp hành tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào thời điểm phù hợp.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Xây dựng kế hoạch và triển khai, quán triệt nội dung Nghị quyết đến các công đoàn cơ sở trực thuộc; hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của công đoàn cơ sở, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về CĐGD Việt Nam cùng dịp sơ kết, tổng kết năm học.

3. Công đoàn cơ sở

Xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết cho phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của đơn vị; quán triệt, triển khai đến các công đoàn cấp dưới, CBNGNLĐ trong đơn vị để thống nhất thực hiện; thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về công đoàn cấp trên trực tiếp cùng dịp sơ kết, tổng kết năm học./.

Nơi nhận: *Ch*

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ủy viên BCH, UBKT CĐGDVN;
- Các công đoàn trực thuộc;
- Các ban thuộc CĐGDVN;
- Lưu VT, TCKT.



Nguyễn Ngọc Ân